|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯**  *(Đề có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Giáo dục công dân - Lớp 11**  Thời gian làm bài: **45 phút** *(không kể thời gian giao đề)*  ***¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯*** |

**PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

*(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)*

**Câu 1:** Sản xuất của cải vật chất là

**A.** sự tác động của con người vào tự nhiên, biến đổi các yếu tố của tự nhiên tạo ra sản phẩm.

**B.** hoạt động có mục đích, có ý thức của con người làm biến đổi những yếu tố của tự nhiên.

**C.** hoạt động làm việc của con người.

**D.** năng lực thể chất và năng lực tinh thần của con người.

**Câu 2:** Nội dung nào dưới đây là một trong những vai trò của sản xuất của cải vật chất?

**A.** Tạo ra nhiều tiền cho xã hội. **B.** Là cơ sở tồn tại của xã hội.

**C.** Đảm bảo cho hạnh phúc của con người. **D.** Làm giàu cho đất nước.

**Câu 3:** Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất ***không*** bao gồm yếu tố nào dưới đây?

**A.** Sức lao động. **B.** Tư liệu lao động. **C.** Đối tượng lao động. **D.** Kết cấu hạ tầng.

**Câu 4:** Hàng hóa có hai thuộc tính là

**A.** giá cả và giá trị. **B.** giá trị và chất lượng.

**C.** giá trị và giá trị sử dụng. **D.** giá cả và tính năng.

**Câu 5:** Bác Y bán đàn gà được 800 nghìn, bác lấy tiền này mua sách vở cho con. Trong trường hợp này tiền tệ đã thực hiện chức năng nào sau đây?

**A.** Thước đo giá trị. **B.** Phương tiện thanh toán.

**C.** Phương tiện lưu thông. **D.** Phương tiện cất trữ.

**Câu 6:** Thị trường là lĩnh vực trao đổi mua bán mà ở đó các chủ thể kinh tế tác động qua lại lẫn nhau để xác định

**A.** giá cả và số lượng của hàng hóa, dịch vụ.

**B.** giá cả và chất lượng của hàng hóa, dịch vụ.

**C.** chất lượng và số lượng của hàng hóa dịch vụ.

**D.** giá trị và giá cả của hàng hóa dịch vụ.

**Câu 7:** Việc sản xuất và lưu thông hàng hóa phải dựa trên cơ sở nào sau đây để sản xuất ra hàng hóa đó?

**A.** Thời gian lao động cá biệt. **B.** Thời gian lao động xã hội cần thiết.

**B.** Thời gian lao động cần thiết. **D.** Thời gian nhanh nhất.

**Câu 8:** Trên thị trường, giá cả hàng hóa bao giờ cũng vận động xoay quanh trục

**A.** giá trị của hàng hoá. **B.** giá trị trao đổi.

**C.** giá trị sử dụng của hàng hoá. **D.** thời gian lao động cá biệt.

**Câu 9:** Nội dung nào dưới đây ***không*** phải là tác động của quy luật giá trị?

**A.** Điều tiết sản xuất và lưu thông hàng hóa.

**B.** Kích thích lực lượng lượng sản xuất phát triển.

**C.** Phân hóa giàu – nghèo.

**D.** Điều tiết sản xuất và tiêu dùng.

**Câu 10:** Bác X trồng ba luống rau cải. Luống thứ một bác mang đi bán, luống thứ hai bác gửi cho con ở thành phố, luống thứ ba bác trồng để ăn. Vậy, luống rau nào dưới đây là hàng hóa?

**A.** Luống thứ một và thứ hai. **B.** Luống thứ hai và thứ ba.

**C.** Luống thứ ba và thứ một. **D.** Chỉ luống thứ một.

**Câu 11:** Một vật nào đó được coi là tư liệu lao động hay là đối tượng lao động tùy thuộc vào

**A.** công dụng của vật đó. **B.** giá trị của vật đó.

**C.** mục đích sử dụng gắn với chức năng. **D.** công dụng và giá trị của vật đó.

**Câu 12:** Có 3 nhà cùng sản xuất vải lụa tơ tằm để bán với số lượng vải ra thị trường là tương đương nhau. Thời gian lao động cá biệt của từng nhà sản xuất cụ thể như sau: Nhà sản xuất X sản xuất 2,5 giờ/1 mét vải. Nhà sản xuất Y là 3,5 giờ/1 mét vải. Nhà sản xuất Z là 3 giờ/1 mét vải. Trong khi đó thời gian lao động xã hội cần thiết của 1 mét vải là 3 giờ/1 mét. Nhà sản xuất nào đã ***không*** thực hiện đúng quy luật giá trị?

**A.** Nhà sản xuất X và Y. **B.** Nhà sản xuất X.

**C.** Nhà sản xuất Z. **D.** Nhà sản xuất Y.

**PHẦN 2: TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 13: *(3,0 điểm)***

Phát triển giáo dục và đào tạo là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước…là yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Vì vậy Đảng ta xác định: *“ Giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu”.*

*Trích: Đảng cộng sản Việt Nam – Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nhà xuất bản chính trị quốc gia Hà Nội 2001, trang 108,109.*

**Câu hỏi:**

**a)** Theo em, Đảng ta đang nói tới yếu tố cơ bản nào của quá trình sản xuất? Tại sao Đảng lại xác định như vậy?

**b)** Yếu tố em xác định trên có vai trò như thế nào trong quá trình sản xuất?

**Câu 14: *(4,0 điểm)***

Dựa vào kiến thức đã học trong **Bài 2: Hàng hóa- Tiền tệ - Thị trường**, em hãy cho biết:

**a)** Thị trường là gì? Các nhân tố cơ bản của thị trường? Các nhân tố đó tác động qua lại lẫn nhau hình thành nên mối quan hệ cơ bản nào trên thị trường?

**b)** Giả sử để đáp ứng yêu cầu học trực tuyến thời kì covid -19, mẹ đầu tư cho em 4 triệu để mua chiếc điện thoại thông minh. Em sẽ vận dụng chức năng thông tin của thị trường như thế nào trong việc mua điện thoại? Qua đó em hãy chỉ rõ chức năng thông tin của thị trường?

**-------- Hết --------**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **BẮC NINH**  **¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Giáo dục công dân - Lớp 11**  Thời gian làm bài: **45 phút** *(không kể thời gian giao đề)*  ***¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯*** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM *(3,0 điểm)***

*Mỗi câu đúng được 0,5 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **D** | **C** | **C** | **A** | **B** | **A** | **D** | **D** | **C** | **D** |

**PHẦN 2: TỰ LUẬN *(7,0 điểm)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Gợi ý đáp án** | **Điểm** | **Ghi chú** |
| **13 a** | * Đảng ta nói đến yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất là: Sức lao động * Vì : Sức lao động mang tính sáng tạo, là nguồn lực không cạn kiệt. * Mặt khác giáo dục và đào tạo là quá trình tái tạo, mở rộng sức lao động, nhằm bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao sức lao động cho đất nước ngày càng phát triển. | 1,0  0,5  0,5 |  |
| **13 b** | * Trong các yếu tố của quá trình sản xuất, yếu tố sức lao động là yếu tố giữ vai trò quan trọng và quyết định nhất. * Vì xét đến cùng, trình độ phát triển của tư liệu sản xuất là sự phản ánh sức lao động sáng tạo của con người. | 0,5  0,5 | Tùy mức độ HS giải thích, chạm ý GV sẽ cho điểm. |
| **14 a** | - Thị trường là lĩnh vực trao đổi, mua bán mà ở đó các chủ thể kinh tế tác động qua lại lẫn nhau để xác định giá cả và số lượng hàng hóa dịch vụ.  - Các nhân tố cơ bản trên thị trường: ( gồm 4 nhân tố cơ bản)  + Hàng hóa  + Tiền tệ  + Người mua  + Người bán   * Hình thành các mối quan hệ:   + Hàng hóa – tiền tệ  + Người mua - người bán  + Cung - cầu  + Giá cả hàng hóa | 0,5  0,5  0,25  0,25  0,25  0,25 |  |
| **14 b** | * Vận dụng chức năng thông tin vào việc mua điện thoại * Chức năng thông tin:   + Thị trường cung cấp cho các chủ thể tham gia thị trường những quy mô cung cầu,giá cả, chất lượng, cơ cấu, chủng loại , điều kiện mua bán....các hàng hóa dịch vụ  + Chức năng thông tin là căn cứ quan trọng giúp người bán đưa ra các quyết định kịp thời nhằm thu nhiều lợi nhuận, còn người mua sẽ điều chỉnh việc mua sao có lợi nhất. | 1,0    0,5  0,5 | Tùy thuộc vào cách trình bày của HS mà GV sẽ cho điểm phù hợp. |